

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày 26-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chu Thị Yên;

Bà Phan Minh Thi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đức Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Đinh Đức T1; sinh ngày 10 tháng 11 năm 1991 tại xã T2, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn N1, xã T2, tỉnh Lạng Sơn (trước đây là thôn N1, xã K, huyện T3, tỉnh Lạng Sơn); CCCD số: 0200910090**, ngày cấp: 27-6-2021, nơi cấp: Cục C06 – Bộ Công an; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn B1 và bà La Thị B2; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý kỷ luật, đã bị xử lý vi phạm hành chính; tại Quyết định số 106/QĐ-XPHC ngày 17-8-2009 của Công an huyện T3, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng có mang theo vũ khí, ngày 26-8-2009 chấp hành xong, đã được xóa; tại Quyết định số 380/QĐ-XPTT ngày 06-9-2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã K, huyện T3, tỉnh Lạng Sơn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng, ngày 08-12-2022 chấp hành xong, đã được xóa; bị tạm giữ từ ngày 12-6-2025 và tạm giam từ ngày 21-6-2025 đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Đức T1: Bà Dương Thị Quỳnh H1 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn;

có mặt.

2. Lô Mạnh H2; sinh ngày 01 tháng 4 năm 1991 tại xã T2, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn P, xã T2, tỉnh Lạng Sơn (trước đây là thôn P, xã T2, huyện T3, tỉnh Lạng Sơn); CCCD số 0200910059**, ngày cấp: 12/8/2021, nơi cấp: Cục C06 – Bộ Công an; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn X và bà Liễu Thị S; có vợ là Hoàng Thị T4 và có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 12-6-2025 và tạm giam từ ngày 21-6-2025 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lô Mạnh H2*: Bà Lương Thị Hương L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Anh Nông Văn H3, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn P, xã T2, tỉnh Lạng Sơn (trước đây là thôn P, xã T2, huyện T3, tỉnh Lạng Sơn); có mặt.

2. Ông Đinh Văn B1, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn N1, xã T2, tỉnh Lạng Sơn (trước đây là thôn N1, xã K, huyện T3, tỉnh Lạng Sơn); có mặt.

3. Bà La Thị B2, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn N1, xã T2, tỉnh Lạng Sơn (trước đây là thôn N1, xã K, huyện T3, tỉnh Lạng Sơn); có mặt.

- *Người làm chứng*: Bà Hoàng Thị N2, sinh năm 1969; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 11-6-2025, Đinh Đức T1 đến nhà anh Nông Văn H4 (sinh năm 1995) ở thôn P, xã T2, huyện T3, tỉnh Lạng Sơn để ăn cơm, uống rượu thì gặp Lô Mạnh H2. Đến khoảng 21 giờ sau khi ăn cơm xong Lô Mạnh H2 và Đinh Đức T1 đi ra ngoài đường trước cửa nhà Nông Văn H4 nói chuyện. Lô Mạnh H2 nhờ Đinh Đức T1 đi mua ma túy và đưa cho Đinh Đức T1 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, Đinh Đức T1 đồng ý, nhận tiền và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12T1-195.** đi đến nhà Nông Văn H3 (sinh năm 1987) ở thôn P, xã T2, huyện T3, tỉnh Lạng Sơn để mua ma túy, còn Lô Mạnh H2 quay lại tiếp tục ăn cơm uống rượu chờ Đinh Đức T1. Tại nhà Nông Văn H3, Đinh Đức T1 gặp Nông Văn H3 và Nông Văn Đ đang ngồi uống nước. Đinh Đức T1 hỏi mua 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng ma túy với Nông Văn H3. Nông Văn H3 nhận tiền và đi xuống bếp, khoảng 05 phút sau quay lại đưa cho Đinh Đức T1 02 (hai) gói giấy trắng kẻ ô ly, bên trong chứa chất ma túy Heroin. Đinh Đức T1 nhận số ma túy, cất vào túi quần và điều khiển xe mô tô đến Trạm y tế xã T2 với mục đích mua xi lanh và nước cất để sử dụng ma túy. Trên đường đi, Đinh Đức T1 bị ngã xe, bị thương ở chân trái; đến Trạm y tế xã T2, Đinh Đức T1 nhờ cán bộ y tế

xử lý vết thương, sau đó Đinh Đức T1 mua 01 (một) xi lanh và 01 (một) lọ nước cất rồi vào nhà vệ sinh của Trạm y tế xã T2 để sử dụng ma túy. Đinh Đức T1 lấy nửa gói ma túy ra pha với nước cất và tự mình sử dụng bằng hình thức chích, số ma túy còn lại Đinh Đức T1 gói lại như cũ để mang về cho Lô Mạnh H2. Khi sử dụng ma túy xong, Đinh Đức T1 vẫn ở trong nhà vệ sinh; sau đó Công an xã T2, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lạng Sơn đến kiểm tra, phát hiện và đưa Đinh Đức T1 về trụ sở để làm việc.

Tổ công tác đã tạm giữ của Đinh Đức T1: 02 (hai) gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy trắng kẻ ô ly nghi là ma túy Heroin, được niêm phong trong một phong bì ghi chữ “Tang vật nghi ma túy thu giữ ngày 11-6-2025 đối với Đinh Đức T1”; 01 (một) bơm kim tiêm, đã qua sử dụng; 01 (một) lọ nước cất nhãn hiệu NOVOCAIN đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao đựng kim tiêm; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình bị nứt vỡ (đã qua sử dụng), số IMEI1: 8650390682765**, bên trong lắp 01 (một) sim số thuê bao 0363.299.9**; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu sơn đen trắng, biển kiểm soát: 12T1-195.** (xe cũ, đã qua sử dụng).

Đinh Đức T1 trình bày: Khi Lô Mạnh H2 đưa tiền cho bị cáo thì có nói là mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Lô Mạnh H2 đưa 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; bị cáo tự cho thêm 100.000 (một trăm nghìn) đồng vào cho đủ 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng để mua được 02 (hai) gói ma túy. Bị cáo đã tự sử dụng một nửa gói vì đó là phần tiền của bị cáo; phần còn lại bị cáo mang về cho Lô Mạnh H2.

Lô Mạnh H2 trình bày: Khoảng 18 giờ ngày 11-6-2025, bị cáo sang nhà anh Nông Văn H4 ở cùng thôn ăn cơm; đến khoảng 20 giờ thì có Đinh Đức T1 đến cùng ăn; khoảng 21 giờ Lô Mạnh H2 hỏi Đinh Đức T1 “Có biết chỗ nào bán ma túy không?” Đinh Đức T1 bảo “Có”; khoảng 30 phút sau, Lô Mạnh H2 đưa cho Đinh Đức T1 300.000 (ba trăm nghìn) đồng để mua ma túy về sử dụng cùng nhau. Sau khi đưa tiền, Đinh Đức T1 đi theo hướng chợ Á còn bị cáo vào nhà tiếp tục uống rượu; khi Đinh Đức T1 đi khoảng 03 phút bị cáo gọi điện giục; Đinh Đức T1 gọi điện lại bảo bị cáo không vội được; khoảng 30 phút không thấy về, bị cáo lo mất tiền và Đinh Đức T1 không đưa ma túy nên bị cáo gọi cho Đinh Đức T1 khoảng 10 cuộc để giục nhưng không thấy nghe máy; đến khoảng 23 giờ 30 phút thì bị cáo về nhà ngủ. Sau đó Lô Mạnh H2 thay đổi lời khai cho rằng khi bị cáo hỏi Đinh Đức T1 “Mày có không?” ý là có ma túy bán không; Đinh Đức T1 trả lời: “Có đưa tiền đây”. Bị cáo hiểu là Đinh Đức T1 có ma túy và là người bán ma túy cho bị cáo; khi đưa tiền cho Đinh Đức T1 để mua ma túy, bị cáo không trả tiền công hay hứa hẹn gì với Đinh Đức T1, không phải bảo mua ma túy về để cùng nhau sử dụng. Bị cáo mua ma túy về để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ lời khai của Đinh Đức T1, Lô Mạnh H2 và tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 12-6-2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Lạng Sơn đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và ngày 13-6-2025 đã

tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Đinh Đức T1 và Lô Mạnh H2.

Tạm giữ của Lô Mạnh H2: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu GALAXY NOTE 8, màu vàng, vỡ màn hình và mặt lưng (cũ, đã qua sử dụng), số IMEI1: 3583350828961**, bên trong lắp 01 (một) sim số thuê bao 0377.365.3**.

Cùng ngày 12-6-2025, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của anh Nông Văn H3 tại thôn P, xã T2, huyện T3, tỉnh Lạng Sơn, tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm: 32 (ba mươi hai) mảnh giấy trắng kẻ ô ly, diện 03 x 03 cm; 01 (một) túi nilon màu trắng có viền miệng túi màu đỏ; 01 (một) quyển vở ô ly nhãn hiệu HONGHA loại 48 trang, bên trong còn 28 trang. Ngày 20-8-2025, cơ quan Công an đã trả lại toàn bộ đồ vật nêu trên cho anh Nông Văn H3.

Tại Kết luận giám định số 447/KL-KTHS ngày 14-6-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Chất bột màu trắng có trong 02 (hai) gói giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,193 gam (đã trừ bì).” (Tại Công văn số 87/PC09 ngày 17-3-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn khẳng định: “... chất ma túy được gọi là Heroine hoặc Heroin đều là tên gọi của cùng một chất ma túy có tên khoa học là Diacetylmorphine”).

Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với anh Nông Văn Đ, anh Nông Văn Đ trình bày: Ngày 11-6-2025, anh đến nhà Nông Văn H3 ăn cơm, sau đó ngồi uống nước; khoảng 22 giờ thì Đinh Đức T1 đến ngồi nói chuyện, anh không để ý nên không biết Đinh Đức T1 và Nông Văn H3 nói chuyện gì với nhau; được khoảng 05 phút, Đinh Đức T1 đứng dậy đi ra khỏi nhà, Nông Văn H3 đi theo mở cửa cho Đinh Đức T1 xong thì quay vào nhà, anh không nhìn thấy Nông Văn H3 đưa gì cho Đinh Đức T1.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đinh Văn B1 trình bày: Ông là bố đẻ của Đinh Đức T1, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu đen trắng, biển kiểm soát 12T1-195.** là xe của riêng ông mua với giá 19.000.000 (mười chín triệu) đồng, đăng ký xe do ông đứng tên; ông không biết việc Đinh Đức T1 lấy xe đi mua ma túy, ông xin lại chiếc xe để sử dụng và không có yêu cầu gì khác. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà La Thị B2 trình bày: Bà là mẹ đẻ của Đinh Đức T1, bà nhất trí với ý kiến của ông Đinh Văn B1; chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình bị nứt vỡ (đã qua sử dụng) bên trong lắp 01 (một) sim số thuê bao 0363.299.9** là của bà, hôm đó bà đi làm để điện thoại ở nhà, bà không biết Đinh Đức T1 lấy điện thoại của bà và sử dụng vào việc gì, bà đề nghị được trả lại chiếc điện thoại và không có yêu cầu gì khác. Anh Nông Văn H3 trình bày: Anh có quen biết Đinh Đức T1 nhưng không thường xuyên gặp gỡ. Ngày 11-6-2025, Đinh Đức T1 có đến nhà anh hỏi mua ma túy nhưng anh trả lời là không có nên Đinh Đức T1 đi về. Ra đến cửa Đinh Đức T1 đưa cho anh tiền và nhờ đi mua ma túy nhưng do đã muộn nên anh không đi mua và trả lại tiền cho Đinh Đức T1, Đinh Đức T1 nhận lại tiền và đi

về. Anh không được bán ma túy cho Đinh Đức T1 và cũng không bán ma túy cho ai khác. Anh đã được trả lại các đồ vật bị tạm giữ và không có yêu cầu gì.

Người làm chứng bà Hoàng Thị N2 trình bày: Tối ngày 11-6-2025, bà trực tại Trạm y tế xã T2, tỉnh Lạng Sơn, đến khoảng 22 giờ 15 phút thì thấy có tiếng gọi cửa, ra mở cửa thì thấy Đinh Đức T1 nhà ở xã K (cũ), bị xây xước da chảy máu ở mu bàn chân trái, xem thấy vết thương nhẹ nên bà bảo “vết thương nhẹ, không cần khâu đâu”; sau đó Đinh Đức T1 mua 01 xi lanh và 01 ống NOVOCAIN; kêu đau bụng và xin sử dụng nhờ nhà vệ sinh. Khoảng 20 phút sau nghe thấy tiếng kêu, bà dậy đi về phía phòng vệ sinh nhưng không dám mở cửa, đứng ngoài vẫn nghe thấy tiếng kêu nên xác định Đinh Đức T1 bị sốc thuốc (ma túy); khi Công an đến mở cửa thì thấy Đinh Đức T1 nằm trên sàn nhà vệ sinh, bên cạnh chân của Đinh Đức T1 có xi lanh đã sử dụng, ống NOVOCAIN đã bẻ đầu và hai gói nhỏ được gói bằng giấy.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKSKV2-HS ngày 03-9-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Đinh Đức T1 và bị cáo Lô Mạnh H2 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố, giữ nguyên các lời khai về hành vi đã thực hiện và thừa nhận việc mua ma túy về tàng trữ để sử dụng là vi phạm pháp luật. Bị cáo Đinh Đức T1 khẳng định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu đen trắng, biển kiểm soát 12T1-195.** là của ông Đinh Văn B1, ông Đinh Văn B1 không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy, đề nghị trả lại chiếc xe cho ông Đinh Văn B1; chiếc điện thoại tạm giữ của Đinh Đức T1 là của bà La Thị B2 (mẹ bị cáo), bị cáo tự ý lấy sử dụng, mẹ bị cáo không biết, đề nghị trả lại chiếc điện thoại cho bà La Thị B2. Bị cáo Lô Mạnh H2 khẳng định đưa tiền cho Đinh Đức T1 để mua ma túy cho bản thân bị cáo sử dụng, không có việc hứa hẹn mua về để sử dụng cùng nhau, khi thấy Đinh Đức T1 đi lâu không mang ma túy về cho bị cáo, bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại (hiện đang bị tạm giữ) để gọi cho Đinh Đức T1 hơn 10 cuộc để giục. Bị cáo đề nghị trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đinh Đức T1, Lô Mạnh H2; tuyên bố bị cáo Đinh Đức T1 và bị cáo Lô Mạnh H2 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo Đinh Đức T1 từ 18 tháng đến 24 tháng tù; xử phạt bị cáo Lô Mạnh H2 từ 15 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy phong bì chứa ma túy, 01 (một) bơm kim tiêm (đã qua sử dụng), 01 (một) lọ nước cất nhãn hiệu NOVOCAIN (đã qua sử dụng), 01 (một) vỏ bao đựng kim tiêm; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu

GALAXY NOTE 8, màu vàng, vỡ màn hình và mặt lưng, gắn 01 (một) sim số thuê bao 0377.365.3** của bị cáo Lô Mạnh H2; trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu đen trắng, biển kiểm soát 12T1-195.** cho ông Đinh Văn B1; trả lại chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu đen cho bà La Thị B2. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Lô Mạnh H2 đề nghị áp dụng cho bị cáo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự do bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo còn chưa nhận được ma túy; mức hình phạt từ 12 tháng đến 15 tháng là phù hợp; trả lại chiếc điện thoại cho bị cáo; bị cáo có đơn xin miễn án phí, đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Đức T1 đề nghị áp dụng cho bị cáo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự do bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; áp dụng mức hình phạt từ 15 tháng đến 18 tháng là phù hợp; bị cáo có đơn xin miễn án phí, đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Các bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa. Bị cáo Lô Mạnh H2 cho rằng bản thân không sử dụng điện thoại để trao đổi mua ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm về mức hình phạt và xử lý chiếc điện thoại của bị cáo Lô Mạnh H2 vì sau khi đưa tiền cho Đinh Đức T1 đi mua ma túy, lâu không thấy Đinh Đức T1 quay về, Lô Mạnh H2 đã gọi hơn 10 cuộc điện thoại để hỏi và giục Đinh Đức T1. Đối với đơn xin miễn án phí của các bị cáo, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng, các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, đã có lời khai trong hồ sơ; căn cứ theo khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của các bị cáo: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 11-6-2025, tại Trạm y tế xã T2, tỉnh Lạng Sơn, các lực lượng chức năng đã phát hiện Đinh Đức T1 có hành vi tàng trữ trái phép 0,193 gam chất ma túy Heroin với mục đích để sử dụng. Qua điều tra, xác định số ma túy bị thu giữ là do Lô Mạnh H2 đưa tiền

nhờ Đinh Đức T1 đi mua hộ về để sử dụng, việc Lô Mạnh H2 chưa nhận được ma túy là ngoài ý muốn của Lô Mạnh H2. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sự việc, lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi các bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện (hành vi thực hiện trước ngày 01-7-2025). Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đinh Đức T1 và bị cáo Lô Mạnh H2 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Đinh Đức T1 và bị cáo Lô Mạnh H2 là đồng phạm tuy nhiên có tính chất giản đơn. Bị cáo Lô Mạnh H2 biết Đinh Đức T1 là người nghiện ma túy đã nhờ Đinh Đức T1 đi mua ma túy về sử dụng; Lô Mạnh H2 đưa 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; Đinh Đức T1 tự góp 100.000 (một trăm nghìn) đồng và là người trực tiếp đi giao dịch, mua ma túy; xét thấy vai trò của bị cáo Đinh Đức T1 tích cực hơn.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để có ma túy cho bản thân sử dụng, đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Đinh Đức T1 đã hai lần bị xử lý vi phạm hành chính, tuy đã được xóa nhưng xét thấy có nhân thân không tốt. Bị cáo Lô Mạnh H2 chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, xét thấy có nhân thân tốt.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Các bị cáo nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị, bị cáo Lô Mạnh H2 có 01 (một) chiếc điện thoại đã bị tịch thu trong vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ các vỏ bao gói; 01 (một) bơm kim tiêm (đã qua sử dụng); 01 (một) lọ nước cất nhãn hiệu NOVOCAIN (đã qua sử dụng); 01 (một) vỏ bao đựng kim tiêm là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, vật không sử dụng được và vật dùng vào việc phạm tội. Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu GALAXY NOTE 8, màu vàng, vỡ màn hình và mặt lưng, gắn 01 (một) sim số thuê bao 0377.365.3** của bị cáo Lô Mạnh H2 được bị cáo dùng vào việc liên lạc với Đinh Đức T1 khi đi mua ma túy chưa về, tuy không có câu nói nào liên quan đến ma túy nhưng trước đó bị cáo đã đưa tiền cho Đinh Đức T1 mua ma túy, mục đích gọi điện là để giục Đinh Đức T1 mang ma túy về cho bị cáo, đây là vật dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước. Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu đen trắng, biển kiểm soát 12T1-195.** quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Đinh Văn B1, ông Đinh Văn B1 không biết Đinh Đức T1 sử dụng xe để đi mua ma túy, nên cần trả lại chiếc xe cho ông Đinh Văn B1. Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình bị nứt vỡ (đã qua sử dụng), bên trong lắp 01 (một) sim số thuê bao 0363.299.9** quá trình điều tra xác định là tài sản của bà La Thị B2, bà La Thị B2 không biết Đinh Đức T1 sử dụng để liên lạc mua ma túy, nên cần trả lại chiếc điện thoại cho bà La Thị B2. Ngày 20-8-2025, cơ quan Công an đã lập biên bản trả lại các tài sản, đồ vật tạm giữ của anh Nông Văn H3, anh Nông Văn H3 cũng không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[11] Đối với anh Nông Văn H3 không thừa nhận việc bán ma túy cho bị cáo Đinh Đức T1, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước, tuy nhiên các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí và thuộc trường hợp quy định nên được miễn án phí. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của những người tham gia tố tụng, nội dung phù hợp với nhận định được chấp nhận, nội dung không phù hợp với nhận định không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 293, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm

2015 sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đinh Đức T1, Lô Mạnh H2 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đinh Đức T1 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 12 tháng 6 năm 2025.

Xử phạt bị cáo Lô Mạnh H2 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 12 tháng 6 năm 2025.

3. Về xử lý vật chứng

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì thư niêm phong ma túy theo quy định. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,157 gam Heroin và các vỏ bao gói (cũ);

- 01 (một) bơm kim tiêm (đã qua sử dụng);

- 01 (một) lọ nước cất nhãn hiệu NOVOCAIN (đã qua sử dụng);

- 01 (một) vỏ bao đựng kim tiêm.

3.2. Tịch thu để nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu GALAXY NOTE 8, màu vàng, vỡ màn hình và mặt lưng (cũ, đã qua sử dụng); số IMEI1: 3583350828961**, lắp 01 (một) sim số thuê bao 0377.365.3**, tạm giữ của Lô Mạnh H2.

3.3. Trả lại cho ông Đinh Văn B1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu sơn đen trắng, biển kiểm soát 12T1-195.** (xe cũ, đã qua sử dụng).

3.4. Trả lại cho bà La Thị B2 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình bị nứt vỡ (đã qua sử dụng), số IMEI1: 8650390682765**, bên trong lắp 01 (một) sim số thuê bao 0363.299.9**.

*(Vật chứng đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực * - Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 08-9-2025).*

4. Về án phí: Các bị cáo Đinh Đức T1, Lô Mạnh H2, được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 2 - Lạng Sơn;
- CQĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn (Phòng hồ sơ);
- CQTHAHS CA tỉnh Lạng Sơn;
- Trại TG CA tỉnh Lạng Sơn (phân trại TG T4);
- Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn (Phòng Thi hành án dân sự khu vực *);
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến VA;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Liều Thị Hạnh